

P, ngày 13 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

Sau khi xét xử sơ thẩm tại Bản án dân sự số: 15/2022/DS-ST ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh P về việc “*Tranh chấp chia di sản thừa kế*” đã bị kháng cáo của bà Nguyễn Thị C và bà Nguyễn Thị T, nội dung kháng cáo như sau:

-Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét, đánh giá chứng cứ văn bản hợp gia đình ngày 16/7/2017 thể hiện ý chí của cụ Trần Thị L khi còn sống đã cho con trai là Nguyễn Quốc T tài sản là đất thổ cư và tài sản trên đất.

-Việc thực hiện thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án không đúng.

XÉT THẤY:

+ Ngày 19/9/2022 Tòa án nhân dân huyện H nhận được đơn kháng cáo đề ngày 17/9/2022 của bà Nguyễn Thị C và ngày 30/9/2022 nộp đơn bổ sung theo yêu cầu của Tòa án;

Ngày 26/9/2022 và ngày 30/9/2022 Tòa án nhân dân huyện H lập biên bản về việc bà T không viết đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí phúc thẩm; Ngày 17/3/2023 Tòa án nhân dân huyện H lập biên bản về việc giao thông báo nộp tiền tạm ứng án phí; Ngày 12/4/2023 Tòa án nhân dân huyện H lập biên bản về việc giải thích về quyền và nghĩa vụ liên quan đến kháng cáo và nộp tiền tạm ứng án phí. Các biên bản trên bà C không ký và không thực hiện việc viết đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí hoặc thực hiện việc nộp tạm ứng án phí phúc thẩm.

+ Ngày 23/9/2022 Tòa án nhân dân huyện H nhận được đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị T đề ngày 21/9/2022 nộp qua đường bưu điện và ngày 26/9/2022 nhận đơn nộp trực tiếp tại Tòa án; Ngày 13/3/2023 Tòa án nhân dân huyện H ban hành thông báo số 23/TB-TA về việc thông báo nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm cho bà T, hồi 14 giờ 44 phút ngày 15/3/2023 bà T đã nhận được thông báo thông qua đường bưu chính. Nhưng hiện tại vẫn không nộp tạm ứng án phí phúc thẩm.

Bà Nguyễn Thị C và bà Nguyễn Thị T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án kháng cáo bản án. Mặc dù là người cao tuổi nhưng không viết đơn xin miễn tiền tạm ứng án phí hoặc không nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo thông báo và hướng dẫn của Tòa án nhân dân huyện H nên được coi như từ bỏ việc kháng cáo quy định khoản 2 Điều 276 và tại điểm d khoản 1 Điều 289 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 289 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 36/2023/TLPT- DS ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc “*Tranh chấp chia di sản thừa kế*” giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953

Địa chỉ: Thôn Khe Ba, xã C, huyện V, tỉnh Y

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Xuân T, sinh năm 1952 – Địa chỉ: số nhà 32, tổ 15A, khu 6, P V, thành phố V, tỉnh P.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1966

Địa chỉ: Khu 5 Thị trấn H, huyện H, tỉnh P

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Khu 3 xã M, huyện H, tỉnh P

3.2 Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958.

Địa chỉ: SN 74B Cụm 13. P T, quận Đ, Thành phố H

3.3 Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1960

Địa chỉ: Khu 4 Thị trấn H, huyện H, tỉnh P

3.4 Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1963

Địa chỉ: Khu 5 Thị trấn H, huyện H, tỉnh P

3.5 Chị Nguyễn Thùy D, sinh năm 1990

Địa chỉ: SN 1107, đơn nguyên 1, tòa H Centerpoint 27, L, T, H.

3.6 Chị Nguyễn Bích N, sinh năm 1993

Địa chỉ: Đội 9 Khu H, P M, TP V, tỉnh P

3.7 Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu 5 Thị trấn H, huyện H, tỉnh P

3.8 UBND huyện H – Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Minh Ph–
Chức vụ: Trưởng phòng TN-MT huyện H.

II. Bản án dân sự sơ thẩm số: 15/2022/DS-ST ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh P có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

III. Về nội dung vụ án Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

IV. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh P;
- TAND huyện H;
- THADS huyện H;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Vũ

